TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **238/**2023/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 07 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 397; Khoản 1, Khoản 2 Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân & Gia đình thụ lý số: 228/2023/TLST-HNGĐ, ngày 29 tháng 5 năm 2023, về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Bùi Văn L, sinh năm 1986

2. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1991

Cùng địa chỉ: Số 138, đường T, tổ dân phố P, phường T, quận N, thành phố H

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn L và chị Nguyễn Thị T kết hôn vào ngày 18 tháng 10 năm 2010 trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tây Mỗ, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội (Nay là phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn, anh L và chị T chung sống hạnh phúc, đến đầu năm 2021 thì anh L, chị T phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh chị bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Mâu thuẫn kéo dài và ngày càng trầm trọng dẫn đến cuộc sống chung không còn hạnh phúc. Xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh L, chị T cùng thỏa

thuận ly hôn để anh chị ổn định cuộc sống. Anh L, chị T đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh L, chị T có hai con chung là: Cháu Bùi Chí T, sinh ngày 01/9/2012, cháu Bùi Quốc B, sinh ngày 29/6/2015. Anh L, chị T thỏa thuận sau khi ly hôn chị T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T và cháu B. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh L và chị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh L và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Bùi Văn L tự nguyện chịu cả 300.000 (Bằng chữ: Ba trăm nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về Hôn nhân và Gia đình.

Xét thấy: Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 29 tháng 5 năm 2023, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Văn L và chị Nguyễn Thị T.

- Về con chung: Anh Bùi Văn L và chị Nguyễn Thị T có hai con chung là cháu Bùi Chí T, sinh ngày 01/9/2012, cháu Bùi Quốc B, sinh ngày 29/6/2015. Giao cháu T và cháu Bảo chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh L và chị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Bùi Văn L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Bùi Văn L và chị Nguyễn Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Bùi Văn L tự nguyện nộp cả 300.000 (Bằng chữ: Ba trăm nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về Hôn nhân và Gia đình. Ghi nhận anh L đã nộp 300.000 (Bằng chữ: Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng lệ phí yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và Gia đình (Biên lai số AA/2020/0035327 ngày 26/5/2023) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh Bùi Văn L đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội (GCNKH số 124/2010, quyển số:01/2010 ngày 18/10/2010)
- Phòng tư pháp UBND quận Nam Từ Liêm
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trung Lập